

Số: /KH-UBND

Ngọc Tự, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Truyền thông về cải cách hành chính và chuyển đổi số xã Ngọc Tự năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về truyền thông về cải cách hành chính và chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2025; Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ngọc Tự ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2025 xã Ngọc Tự. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch truyền thông về cải cách hành chính và chuyển đổi số xã Ngọc Tự năm 2025, như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về cải cách hành chính (CCHC) và chuyển đổi số (CĐS); đưa tuyên truyền CCHC và CĐS vào hoạt động thường xuyên của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã; tạo sự đồng thuận trong các cấp chính quyền và Nhân dân để triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả công tác CCHC và CĐS; giúp người dân, doanh nghiệp dễ tiếp cận thông tin, nâng cao nhận thức về quyền và trách nhiệm trong việc giám sát quá trình thực hiện CCHC của cơ quan hành chính nhà nước các cấp, góp phần nâng cao các chỉ số về CCHC, CĐS của xã trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

2. Nâng cao nhận thức, tạo chuyển biến tích cực về tinh thần, thái độ làm việc, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ; nâng cao nhận thức của người dân, tổ chức về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của CCHC đối với sự phát triển kinh tế - xã hội qua đó tạo sự đồng thuận trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC.

3. Nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp, từng bước hình thành xã hội số, qua đó góp phần thực hiện tốt công tác CCHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của xã.

4. Tiếp tục phát huy vai trò của truyền thông trong việc phát hiện, phản ánh chính xác, kịp thời những mặt tích cực, những hạn chế trong công tác CCHC và CĐS ở cấp xã; các mô hình, sáng kiến, giải pháp, cách làm hay về CCHC, CĐS đang được áp dụng có hiệu quả.

II. Yêu cầu

1. Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các sự kiện, hoạt động về truyền thông CDS phải đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

2. Công tác truyền thông phải kịp thời, đầy đủ, thường xuyên, hiệu quả, phù hợp với tình hình, đặc điểm, yêu cầu của từng đối tượng, từng ngành, từng địa bàn gắn với lộ trình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC và CDS năm 2025 của xã.

3. Truyền thông về CCHC phải gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và lộ trình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC của xã năm 2025; thực hiện lồng ghép việc truyền thông CCHC với việc tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

4. Các hình thức truyền thông cần đa dạng, nội dung ngắn gọn, dễ hiểu, thực chất, gắn với lợi ích của người dân, doanh nghiệp trong công tác CCHC và CDS; chú trọng việc truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội.

B. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

I. Nội dung truyền thông về CDS

1. Truyền thông về những định hướng, mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp về CDS gắn với công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng của xã theo các văn bản của Trung ương và của tỉnh: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia¹; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2025 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 24/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, đẩy mạnh thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ Chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số

¹ Kế hoạch số 336-KH/TU ngày 25/5/2025 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 07/3/2025 của UBND tỉnh về Thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

122/KH-UBND ngày 02/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về truyền thông chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 17/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 20/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XX về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 15/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2025...

2. Truyền thông, phổ biến tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu và tác động của chuyển đổi số; sự cần thiết phải phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, về phát triển kinh tế số và xã hội số, đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp.

3. Về vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập đối với việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, về phát triển kinh tế số và xã hội số.

4. Truyền thông các nội dung cơ bản của công tác CDS

a) Thông tin, tuyên truyền các chương trình, nội dung triển khai về chuyển đổi số của tỉnh, của xã, tuyên truyền về phát triển thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, kinh tế số, xã hội số, ứng dụng công nghệ số trong quản lý, sản xuất, kinh doanh và các nhu cầu, tiện ích trên môi trường mạng của người dân và doanh nghiệp... .

b) Truyền thông định hướng xuyên suốt về CDS là đưa hoạt động của người dân, doanh nghiệp lên môi trường số thông qua phổ cập sử dụng các nền tảng số Việt Nam, giúp người dân, doanh nghiệp thụ hưởng trực tiếp sự tiện lợi cũng như lợi ích của chuyển đổi số; truyền thông về hiệu quả các mô hình kết hợp giữa cơ quan nhà nước, doanh nghiệp trong thực hiện chuyển đổi số.

c) Truyền thông việc sử dụng hóa đơn điện tử, giúp người dân, doanh nghiệp hiểu rõ về lợi ích và trách nhiệm, hiệu quả của việc sử dụng hóa đơn điện tử, nâng cao ý thức tuân thủ của người nộp thuế và nghĩa vụ chấp hành pháp luật về thuế; tuyên truyền, mở rộng triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền.

d) Truyền thông việc triển khai thực hiện các mô hình của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh, việc thực hiện Đề án 06 của xã, qua đó nâng cao vai trò, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 về phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số phù hợp, thống nhất

với Chương trình chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

d) Truyền thông, phổ biến sâu rộng, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của lãnh đạo các cơ quan nhà nước nhất là người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong việc cung cấp và sử dụng có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, góp phần thực hiện nhanh tiến trình chuyển đổi số quốc gia. Theo đó, góp phần thực hiện hiệu quả Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1588/QĐ-TTg ngày 17/12/2024.

e) Truyền thông, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh thông tin tuyên truyền thanh toán điện tử không dùng tiền mặt, dịch vụ bưu chính, triển khai thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt cho đối tượng người có công trên địa bàn xã; việc xây dựng, phát triển nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong chính quyền điện tử, chính quyền số.

g) Truyền thông, hướng dẫn người dân sử dụng thẻ CCCD gắn chip hoặc ứng dụng VNeID để thay thế cho thẻ bảo hiểm y tế trong khám chữa bệnh.

h) Truyền thông các mô hình, giải pháp hiệu quả trong việc đổi mới, sáng tạo, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

i) Truyền thông về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo: Đổi mới nội dung và chương trình giáo dục, phát triển giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng số, giáo dục đổi mới sáng tạo, tận dụng công nghệ số để gia tăng khả năng tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng, nhất là người dân ở vùng khó khăn; triển khai học bạ điện tử, nền tảng giáo dục trực tuyến.

k) Truyền thông về các mô hình, điển hình trong hoạt động hiệu quả của Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn; truyền thông nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, phổ biến bài học kinh nghiệm, những cách làm hay, nhất là sử dụng dịch vụ công trực tuyến, khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin do cơ quan nhà nước cung cấp để phục vụ nhu cầu của người dân.

5. Biểu dương những đơn vị, tập thể, cá nhân đi đầu trong việc triển khai, thực hiện hiệu quả về chuyển đổi số.

II. Nội dung truyền thông về CCHC

1. Truyền thông, phổ biến các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của xã về công tác CCHC.

2. Truyền thông về vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập đối với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực, lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước làm thước đo hiệu quả công tác CCHC.

3. Truyền thông, phổ biến sâu rộng về tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu và tác động của CCHC đến phát triển kinh tế - xã hội của xã; tình hình triển khai, kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế trong tổ chức thực hiện các Kế hoạch liên quan đến công tác CCHC gắn với phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh của xã trong năm 2025.

4. Truyền thông tình hình triển khai, kết quả, thành tựu và công tác chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đảng ủy, UBND xã nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả của nền hành chính thông qua việc nâng cao các Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số năng lực cạnh tranh, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI)... .

5. Truyền thông các nội dung cơ bản của công tác CCHC

a) Cải cách thể chế: Tuyên truyền để nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND và UBND xã, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 24/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh nhằm tạo môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi để thu hút đầu tư. Công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật năm 2025, nhất là tập trung vào lĩnh vực trọng tâm, liên ngành theo kế hoạch của UBND tỉnh, UBND xã.

b) Cải cách thủ tục hành chính:

- Truyền thông hiệu quả trong việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; tình hình giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) trên môi trường điện tử; thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính; đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, thực hiện chuyển đổi số gắn với cải cách TTHC và Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương; hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, bảo đảm công khai, minh bạch, đơn giản hóa các thủ tục, nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân.

- Truyền thông, phổ biến sâu rộng, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của lãnh đạo các cơ quan nhà nước nhất là người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân

trong việc cung cấp và sử dụng có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, góp phần thực hiện nhanh tiến trình chuyển đổi số quốc gia. Theo đó, góp phần thực hiện hiệu quả Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1588/QĐ-TTg ngày 17/12/2024.

c) Cải cách tổ chức bộ máy: Truyền thông tình hình triển khai, kết quả sắp xếp, tinh gọn bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập được quy định Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; tình hình triển khai, kết quả thực hiện Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo về Tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về định hướng, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ; tình hình triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản có liên quan; công tác hoàn thiện thể chế, chính sách và tiến độ, kết quả triển khai Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 và các văn bản có liên quan. Tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện tinh giản biên chế công chức, biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo lộ trình; kết quả xây dựng, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách khuyến khích, ưu đãi xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập gắn với hoàn thiện quy hoạch mạng lưới, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công.

- Tình hình triển khai đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước gắn kết chặt chẽ với năng lực tổ chức thực hiện của đơn vị được phân cấp, ủy quyền và tăng cường kiểm tra, kiểm soát quyền lực nhà nước.

d) Cải cách chế độ công vụ: Tình hình, kết quả và hiệu quả thực hiện nội dung cải cách chế độ công vụ, nhất là các quy định, chính sách cải cách mới được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, địa phương ban hành; tuyên truyền việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, có trình độ, phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; việc thực hiện văn hóa công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp, đặc biệt đối với công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; thực

hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

d) Cải cách tài chính công: Tuyên truyền công tác quản lý, điều hành ngân sách của xã; việc đổi mới trong cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy đổi mới sáng tạo; việc thực hiện quy chế dân chủ và công khai tài chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn ngừa sai phạm trong công tác quản lý tài chính, ngân sách nhà nước tại các cơ quan, đơn vị và các doanh nghiệp có vốn nhà nước trên địa bàn.

e) Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số: Tuyên truyền nỗ lực của chính quyền trong triển khai các hoạt động nhằm đạt các mục tiêu, nhiệm vụ về xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số; đẩy mạnh truyền thông trên các nền tảng số nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác của người dân, doanh nghiệp trên môi trường số; đẩy mạnh thông tin tuyên truyền thanh toán điện tử không dùng tiền mặt, dịch vụ bưu chính, triển khai thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt cho đối tượng người có công trên địa bàn xã; việc xây dựng, phát triển nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong chính quyền điện tử, chính quyền số. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

6. Truyền thông đến các cơ quan, đơn vị có kết quả nổi bật trong công tác CCHC; các sáng kiến mới, tiêu biểu trong công tác CCHC; tuyên truyền các điển hình tiên tiến trong thực hiện CCHC tại các cơ quan, đơn vị; đồng thời, phản ánh kịp thời những vấn đề bất cập, tồn tại, khó khăn trong công tác CCHC.

7. Truyền thông việc công khai các địa chỉ, điện thoại đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về các nội dung liên quan đến TTHC, quy định hành chính, tinh thần trách nhiệm, thái độ giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức với người dân và doanh nghiệp.

8. Truyền thông các quy định của pháp luật về mối quan hệ giữa nhà nước và Nhân dân; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong việc tham gia và giám sát tiến trình CCHC.

C. NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

I. Về chuyển đổi số

1. Tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn xã Ngọc Tú.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

2. Truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng

a) Thực hiện chuyên mục Chuyển đổi số và truyền thông về Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị trên hệ thống phát thanh của xã để truyền thông các nội dung: Thông tin các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về chuyển đổi số và kết quả thực hiện phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số và chuyển đổi số ở các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh; tuyên truyền những khái niệm cơ bản, tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu và tác động của chuyển đổi số, sự cần thiết phải phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, về phát triển kinh tế số và xã hội số; tuyên truyền vai trò trách nhiệm của các cấp ủy đảng, người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập, lãnh đạo các doanh nghiệp đối với việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; truyền thông về những định hướng, quan điểm, giải pháp, nội dung về chuyển đổi số gắn với công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng của Trung ương, của tỉnh và của xã.

- Tần suất: 01 số/2 tuần (26 số/năm).
- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

b) Duy trì hoạt động chuyên mục Chuyển đổi số xã Ngọc Tú; cập nhật tin, bài, hình ảnh, video clip và đặt banner trên Trang thông tin điện tử xã.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

c) Xây dựng, duy trì, phát sóng, tiếp sóng chuyên mục/chương trình phát thanh về chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh xã.

- Tần suất: Mỗi tháng 01 chuyên mục và phát lại 03 lần/tháng.
- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hoá - Xã hội; các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

d) Truyền thông, phổ biến pháp luật, cập nhật, đăng tin, bài, hình ảnh hoạt động, sự kiện về các nội dung chuyển đổi số trên Zalo, Facebook và các nền tảng khác.

- Đơn vị chủ trì: Các cơ quan, đơn vị.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hoá - Xã hội.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

3. Tổ chức các sự kiện, hoạt động

a) Tổ chức truyền thông, hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý III/2025.

b) Tham gia các cuộc thi, hội thi, tọa đàm về chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính của tỉnh (nếu có).

- Đơn vị chủ trì: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hoá - Xã hội.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

c) Tổ chức chương trình Bình dân học vụ số

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị.
- Thời gian thực hiện: Quý III, IV/2025.

d) Tổ chức các chương trình phát động về chuyển đổi số trong lực lượng công chức, viên chức; học sinh trên địa bàn xã.

- Đơn vị chủ trì: Các cơ quan, đơn vị (*kể cả các đơn vị trường học*).
- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hoá - Xã hội.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

đ) Tham gia cuộc thi tìm hiểu về chuyển đổi số trong đoàn viên, thanh niên trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Đơn vị chủ trì: Đoàn TNCS HCM xã Ngọc Tú.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hoá - Xã hội; các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

e) Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức về an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình chuyển đổi số.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

II. Về cải cách hành chính

1. Cập nhật, công khai các TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của cấp xã trên Trang thông tin điện tử xã và tại trụ sở Trung tâm phục vụ hành chính công xã.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội đăng tải, cập nhật lên Trang thông tin điện tử xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công niêm yết, công khai tại trụ sở cơ quan.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

2. Cập nhật thông tin về CCHC trên Trang thông tin điện tử của địa phương

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

3. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tuyên truyền về CCHC

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội .

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2025.

4. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ có chủ đề về CCHC hoặc lồng ghép chủ đề CCHC

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

5. Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về công tác CCHC cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, đơn vị cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hoá - Xã hội tổng hợp danh sách tham mưu UBND xã cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia tập huấn.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

6. Lồng ghép tuyên truyền về CCHC trong các hội nghị, hội thảo, các cuộc họp cơ quan, giao ban của các ngành,...

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hoá - Xã hội.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

7. Xây dựng chuyên mục tuyên truyền CCHC trên Trang thông tin điện tử xã và trên Hệ thống truyền thanh xã.

a) Chuyên mục tuyên truyền CCHC trên Trang Thông tin điện tử:

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

b) Chuyên mục trên đài truyền thanh và hệ thống truyền thanh cơ sở:

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

D. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách xã và huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác (*nếu có*).

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội

a) Chủ trì, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ về truyền thông CDS, CCHC tại Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, lồng ghép vào báo cáo CDS, CCHC theo quy định.

b) Thường xuyên thực hiện công tác truyền thông về CDS, CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, phù hợp đến người dân, doanh nghiệp. Truyền thông về các mô hình, sáng kiến, cách làm hiệu quả, thiết thực phục vụ người dân và doanh nghiệp.

c) Chủ động thông tin kịp thời kết quả thực hiện công tác CDS, CCHC; giới thiệu gương điển hình tiên tiến trong thực hiện công tác CCHC cho các cơ quan báo chí, truyền thông để phục vụ công tác tuyên truyền.

d) Chủ trì thực hiện công tác tuyên truyền CCHC và CDS trên Trang Thông tin điện tử UBND xã; thực hiện cung cấp thông tin về công tác cải cách TTHC trên địa bàn xã.

đ) Duy trì chuyên mục về “Chuyển đổi số” và chuyên mục về “Cải cách hành chính”. Kịp thời phản ánh những thông tin chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo xã về công tác CCHC và CDS của xã, việc thực hiện công tác CCHC và CDS tại các cơ quan, đơn vị. Phối hợp với các cơ quan liên quan thông tin về các nội dung liên quan đến việc tổ chức hội thảo, hội nghị, tập huấn, tọa đàm về CCHC và CDS. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng mục phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội về thực hiện CCHC trên địa bàn xã.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã: Thực hiện lồng ghép truyền thông CCHC thông qua công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã:

a) Thực hiện hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc cập nhật, công khai đầy đủ, rõ ràng, đúng quy định các TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

b) Truyền thông việc tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên Trang thông tin điện tử xã.

4. Phòng Kinh tế: Tham mưu UBND xã bố trí, hướng dẫn và thẩm định dự toán chi tiết đối với các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị đảm bảo phù hợp với các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch; tuân thủ quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

5. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã

a) Triển khai truyền thông về cải cách hành chính và chuyển đổi số năm 2025 phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện và các nhiệm vụ được phân công cụ thể của từng đơn vị; có trách nhiệm tham gia, phối hợp và tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai Kế hoạch này nhằm góp phần thực hiện đảm bảo mục tiêu của Kế hoạch đề ra.

b) Thường xuyên cập nhật, chia sẻ các thông tin, sự kiện, hoạt động, văn bản chỉ đạo điều hành... về công tác CCHC và CDS lên các trang mạng xã hội do đơn vị quản lý.

c) Các cơ quan, đơn vị lồng ghép báo cáo kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ về tuyên truyền CCHC, CDS vào báo cáo CCHC, CDS định kỳ quý, 6 tháng, năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu, gửi Phòng Văn hoá - Xã hội tổng hợp, báo cáo UBND xã.

Trên đây là Kế hoạch truyền thông về cải cách hành chính và chuyển đổi số xã Ngọc Tụ năm 2025; yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- BTT UBMTTQVN xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Đoàn TNCSHCM xã;
- Trung tâm PVHCC xã;
- Lưu: VT, PVHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Văn Tuấn